**HƯỚNG DẪN LẬP MẪU 6-CBH**

1. Mục đích: Báo cáo số người, số tiền đơn vị sử dụng lao động chưa chi cho người lao động và là cơ sở xem xét, thực hiện chi trả trực tiếp cho người lao động trong trường hợp người lao động đề nghị nhận lại tại cơ quan BHXH.

2. Phương pháp lập và trách nhiệm ghi: Căn cứ vào số người, số tiền chưa nhận trên danh sách C70b-HD, đơn vị SDLĐ lập Danh sách 6-CBH gửi cơ quan BHXH, đồng thời chuyển cơ quan BHXH số tiền chưa chi hết.

Góc trên, bên trái ghi tên đơn vị lập.

Cột A: Ghi số thứ tự

Cột B: Ghi họ tên của người lao động chưa nhận chi tiết theo từng loại chế độ

Cột 1: Ghi mã BHXH của người lao động.

Cột 2: Ghi đợt … giải quyết tháng … năm …

Cột 3: Ghi số tiền chưa chi.

**GUIDANCE FOR THE MAKING OF FORM No. 6-CBH**

**1. Purpose:** To report on the number of employees, and the amount of money which the employees fails to pay their employees, and to serve as the ground for considering and making direct payment to the employees in case they request to receive their allowances in the social insurance agencies.

2. **Methods of making and responsibility for writing:** Based on the number of persons, the unpaid amount of money in the list provided in Form No. C70b-HD, the employer shall make the list provided in Form No. 6-CBH for submitting to the social insurance agency, and at the same time, transfer the unpaid amount of money to the social insurance agency.

In the top left corner of the list, to write the name of the employer

**Column A:** To write the ordinal number

**Column B:** To write the full names of employees who have not yet received the benefits under the prescribed regimes.

**Column 1:** To write the social insurance book number

**Column 2:** To write stage………which was settled in month….year…..

**Column 3:** To write the unpaid amount of money

*Trường hợp có sự khác nhau về cách hiểu giữa tiếng Việt và tiếng Anh trong văn bản, tiếng Việt là ngôn ngữ chính và là căn cứ pháp lý để giải quyết tranh chấp./ If there are differences understanding between Vietnamese and English in this paper, VietNamese will be considered the primary language and legal basis to resolve the dispute.*